

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày tháng 02 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

“Những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quan hệ giữa các chế định bắt buộc với lối sống ở Việt Nam hiện nay” (Mã số: KX.01.07/16-20)

Thuộc: Chương trình (*tên, mã số chương trình*): Khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: *“Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”*, Mã số: KX.01/16-20

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Mục tiêu tổng quát:

1. Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc các chế định bắt buộc (luật pháp, quy định, quy ước) tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống ở Việt Nam hiện nay.

2. Khảo sát, đánh giá thực trạng các chế định bắt buộc tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống ở Việt Nam hiện nay.

3. Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tham gia của các chế định bắt buộc vào việc điều chỉnh và định hướng lối sống ở Việt Nam trong những thập kỷ tới.

Mục tiêu cụ thể:

Thứ nhất:

- Bổ sung, hệ thống hóa cơ sở lý luận, thực tiễn về các chế định bắt buộc (luật pháp, chính sách, quy định, quy ước) tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống.

- Luận chứng rõ mối quan hệ giữa các chế định bắt buộc với việc điều chỉnh, định hướng lối sống của con người trong xã hội hiện đại.

- Xác định những đặc trưng của các chế định bắt buộc tham gia điều chỉnh, định hướng lối sống và lối sống ở Việt Nam hiện nay.

- Phân tích làm rõ vai trò, cơ chế tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống của từng loại chế định bắt buộc ở Việt Nam hiện nay.

- Đúc kết kinh nghiệm của một số quốc gia và vùng lãnh thổ trong việc xây dựng và hoàn thiện các chế định bắt buộc tham gia điều chỉnh, định hướng lối sống hiện nay.

Thứ hai:

- Phân tích làm rõ những yếu tố tác động đến việc tham gia điều chỉnh, định hướng lối sống của các chế định bắt buộc ở Việt Nam hiện nay.

- Phân tích thực trạng lối sống của các tầng lớp dân cư ở Việt Nam trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay

- Khảo sát, đánh giá thực trạng các chế định bắt buộc tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống ở VN qua 30 năm đổi mới; đặc biệt là giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng (1994: khi Mỹ xóa bao vây, cấm vận toàn diện; khi nhập ASEAN-1997, WTO-2007, AEC-2015, TPP-2016)... đến nay.

- Đánh giá việc xây dựng lối sống văn minh, hiện đại, nghĩa tình cho các giai tầng, vùng miền, cơ quan, tổ chức cả nước... trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

- Phân tích những vấn đề đang đặt ra hiện nay đối với việc tham gia của các chế định bắt buộc vào điều chỉnh, định hướng lối sống của các tầng lớp dân cư ở Việt Nam.

- Nghiên cứu đánh giá về xu hướng biến đổi lối sống ở Việt Nam trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế và những vấn đề đặt ra trong xây dựng, vận hành các chế định bắt buộc tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống ở Việt Nam (như: xu hướng bình đẳng giới, xu hướng gia đình hạt nhân, xu hướng lập gia đình muộn, già hóa dân số, xu hướng làm cha, mẹ đơn thân...).

Thứ ba:

- Dự báo những bối cảnh, yếu tố kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội và hội nhập quốc tế có thể tác động đến lối sống và các chế định bắt buộc tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống ở Việt Nam giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2030.

- Đề xuất các quan điểm và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tham gia điều chỉnh và định hướng lối sống của các chế định bắt buộc ở Việt Nam trong những thập kỷ tới.

- Kiến nghị với Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, nhóm xã hội... trong việc xây dựng, hoàn thiện các chế định bắt buộc nhằm tham gia hiệu quả hơn vào việc điều chỉnh và định hướng lối sống ở Việt Nam trong những thập kỷ tới.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Võ Thành Khôi

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Học viện Chính trị khu vực II

5. Tổng kinh phí thực hiện: 2.800 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 2.800 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Tháng 12/2016

Kết thúc: Tháng 1/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Võ Thành Khôi	Tiến sĩ	Học viện Chính trị khu vực II
2	Phan Công Khanh	Tiến sĩ	Học viện Chính trị khu vực II
3	Phạm Minh Tuấn	PGS, TS	Học viện Chính trị khu vực II
4	Lê Quý Đức	PGS, TS	Học viện CTQG Hồ Chí Minh
5	Lê Thanh Sang	PGS, TS	Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ
6	Nguyễn Xuân Hồng	PGS, TS	Đại Học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh
7	Nguyễn Văn Hiệu	PGS, TS	Đại học Khoa học – xã hội và nhân văn TP. HCM
8	Nguyễn Đức Lộc	PGS, TS	Đại Học Khoa học Xã Hội và Nhân văn TP. HCM
9	Bùi Xuân Hải	PGS, TS	Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
10	Nguyễn Thị Phương Hoa	Tiến sĩ	Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo Tổng hợp		X			X			X	
2	Báo cáo Tóm tắt		X			X			X	
3	Báo cáo kiến nghị		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Sách xuất bản	Tháng 1/2020	Học viện Chính trị khu vực II	02 cuốn
2	Bài báo trong nước			05 bài
3	Bài báo quốc tế			

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Tác động của lối sống với việc xây dựng, hoàn thiện và thực thi các chế định pháp luật hiện nay	2018	Tạp chí Tuyên giáo số 11/2018	
2	Tác động của lối sống với việc xây dựng, hoàn thiện và thực thi các chế định bắt buộc – Những vấn đề lý luận và thực tiễn Việt Nam hiện nay	2019	Tạp chí Khoa học Chính trị số 6/2019	
3	Bàn về lối sống và các thành tố của lối sống	2019	Tạp chí Khoa học Chính trị số 7/2019	

4	Lối sống của doanh nhân và việc hoàn thiện các chế định bắt buộc	2019	Tạp chí Khoa học Công nghệ giao thông vận tải, số 33 – 8/2019
5	Quan hệ giữa lối sống và chế định bắt buộc	2019	Tạp chí Sinh hoạt lý luận, 11/2019

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Công trình nghiên cứu cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn cho các cơ quan Đảng và Nhà nước hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện những quan hệ giữa các chế định bắt buộc với lối sống ở Việt Nam hiện nay: kế hoạch phát triển các chế định, kế hoạch giáo dục và đào tạo chuyên gia nghiên cứu chế định trong lối sống của người Việt, kế hoạch thực thi các quan hệ giữa các chế định bắt buộc với lối sống phục vụ trực tiếp cho sự phát triển bền vững trong thời kỳ hội nhập quốc tế của đất nước.

- Công trình nghiên cứu cũng đã đề cập toàn diện đến các nhân tố tác động đến các chế định bắt buộc với lối sống ở Việt Nam, trong đó có nhân tố điều kiện sống và làm việc của dân Việt Nam. Những kiến nghị giải pháp về các chế định bắt buộc với lối sống ở Việt Nam bảo vệ được môi trường sống của người dân, góp phần cho sự ổn định chính trị - xã hội và phát triển bền vững của đất nước.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Công trình nghiên cứu đã phân tích sâu sắc hệ thống pháp lý có liên quan đến phát triển những định chế về lối sống của người dân Việt Nam nêu rõ những hạn chế, đề xuất những kiến nghị giải pháp, tạo những căn cứ khoa học, thực tế với các cơ quan có thẩm quyền giúp cho hệ thống luật được cải thiện, tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho sự phát triển những định chế bắt buộc với lối sống của người dân hiện nay, góp phần thực hiện chiến lược phát triển kinh tế đất nước theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa mang tính bền vững.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Kết quả đề tài được xã hội hoá bằng sách chuyên khảo, được đăng tải trên các báo, tạp chí (tạp chí Cộng sản, báo Nhân dân, tạp chí Lý luận chính trị, tạp chí Khoa học chính trị, tạp chí Sinh hoạt chính trị...) tác động làm chuyển biến

nhận thức của xã hội về vai trò của các chế định bắt buộc với lối sống ở Việt Nam hiện nay trong thời kỳ hội nhập.

- Kết quả của đề tài góp phần đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cao cấp của Đảng và Nhà nước đang theo học các khóa đào tạo tại hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ sở đào tạo khác trên phạm vi cả nước nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quan hệ giữa các chế định bắt buộc với lối sống ở Việt Nam hiện nay trong quá trình lãnh đạo quản lý.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Họ, tên, học vị, Họ, tên và chữ ký)



TS. Tô Thành Khôi

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Phạm Minh Tuấn